 Kinh đều 28d, ivf, rùi beta hcg 100 Thai tính ra được 4 tuần mấy rồi hỏi tuổi thai A. 4 tuần tính theo ivf B. 5 tuần tính theo siêu âm diễn tiến thai hiện tại A. Nghi ngờ hỏi quản lý Z ghi câu đây trc nha nói gì hông hiểu luôn=)))
ừ đúng rồi. còn cái ngưng pt hông nhớ câu đó hay câu khác Câu nào ta, tại t nhớ này nó cũng ngueng tiến triển D chắc câu đó luôn đó xong quăng dô đây giùm t với nge
 Thai phụ nghén nặng, HA 130/ mạch 120l/phút. Có triệu chứng cường giáp. Siêu âm thấy thai trứng trong buồng tử cung, nang trống viền mỏng 2 buồng trứng. b-hCG 400000. 1. Có bao nhiêu vấn đề cùng tồn tại trên thai phụ này: A. Một. Thai trứng và các biểu hiện toàn thân B. Hai. Thai trứng và nang buồng trứng lành tính C. Ba. Hai + tuyến giáp D. Bốn. Ba + nội tim mạch
 2. Xác định chẩn đoán dựa vào A. Giải phẫu bệnh B. CLS của mấy cái kia 3. Điều trị bước đầu A. Ởn định tình trạng nội tim mạch B. Hút nạo lòng TC C.
 4. Thai phụ 3 con, kinh tế khó khăn, được hỗ trợ làm Rapid syphilis test ở huyện (+). Quản lý tiếp theo? A. Chuyển tuyến trên làm TPPA B. Chuyển tuyến trên làm RPR/ C. Chấm dứt thai kì D. Điều trị ngay bằng penicillin 5. Thai phụ 1x tuần TPPA (+) hỏi gì quên rồi
 6. Ở vùng dịch tễ giang mai, nên ưu tiên test nào tầm soát A. Treponema B. Không treponema C. Test nào cũng được D. Cả 2 test Siêu âm thấy phôi có tim thai ở vòi trứng. b-hCG 4900. Đau bụng trễ kinh ra huyết. Sinh hiệu ổn.
7. Làm gì để xác định chẩn đoán A, B, C. Bộ đôi b-hCG, siêu âm lặp lại 48h gì đó
D. Không làm gì thêm 8. Điều trị A. Nội khoa bằng methotrexate toàn thân B. Nội khoa bằng methotrexate uống C. Phẫu thuật thượng khẩn D. Phẫu thuật bán khẩn 9. Cơ sở của biện pháp can thiệp
A. Lâm sàng, sinh hiệu mẹ B. Cho sản đồ vầy. Tinh tiến SAI
Contactions 4 Ony control UL Control UL
10. Đánh giá diễn tiến cuộc chuyển dạ? A. Chuyển dạ có dấu hiệu chậm B. Tắc nghẽn
C. Vượt trở ngại D. Bình thường? 11. Bây giờ là 7h10. Can thiệp?
 A. Mổ vì tắc nghẽn B. Mổ vì có vượt trở ngại C. Theo dõi tiếp chuyển dạ D. Giúp sinh 12. Mẹ VGB sao đó quên rồi. Tư vấn bú mẹ ở nơi có cơ sở y tế đầy đủ A. Có thể bú ngay sau sanh B. Bú sau khi được tiêm Ig
C. Bú sau khi tiêm lg và vaccine mũi 1 D. Bú sau tiêm gì đó 13. Mẹ HIV. Cho bú sao A. Điều kiện cần và đủ là mẹ được điều trị ARV B. Nếu mẹ không đạt AFASS thì mới cho con bú hoàn toàn 14. Chiến lược tầm soát HIV, HBV, giang mai của gì đó CHXHCNVN nhằm mục đích chính nào A. Giảm biến chứng lên thai kỳ như sẩy thai, dị tật
 B. Giảm lây truyền dọc 15. Phân loại CTG nhóm I 16. Cho cái NST đáp ứng (hình như có cho thai phụ nguy cơ thấp nữa), hỏi đáp ứng. 17. Làm gì tiếp theo? A. Đo tiếp cho đủ 40 phút B. Grey scale C. Doppler 18. Bố mẹ mang gene thalass, sinh con đầu đồng hợp lặn nhưng không thiếu máu. Giờ
mang thai tiếp, làm gì? A. Quản lý như thai bình thường
B. Làm tiền sản xâm lấn chẩn đoán thalass C. NIPT 19. Cho CTM mẹ thiếu máu HC nhỏ, làm gì tiếp cho mẹ. A. Transferin B. Ferritin 20. Thai phụ 18 tuần HA 140/. Hỏi bị gì
21. Tỉ số sflt/PLGF trên người TSG có ý nghĩa gì? A. Dự báo khả năng TSG dấu hiệu nặng 22. Thai phụ nào bị ĐTĐ A. ĐH đói 99, 1h, 2h B. ĐH đói 99; 1h, 2h khác C. ĐH đói 99; 1h, 2h khác D. Cả 3
 23. Ở nơi có nguồn lực thấp, quản lý thai phụ nguy cơ thấp với ĐTĐ thai kỳ trong TCN1 như nào? A. Không làm gì B. A1C, glycemia, OGTT gì đó 24. Thai phụ song thai 16 19 tuần gì đó. CL 25mm. Quản lý? A. Proges B. Cerclage
C. Pessary D. Hạn chế vận động 25. Sinh giúp trên vết mổ cũ, sau sinh mạch tăng HA tụt, thấy chảy 50ml máu. Tử cung méo. Chẩn đoán gì A. Vỡ TC B, C, D 26. Thai phụ BHSS trước đó có nhau bám mép. TC gò thành khối cầu an toàn, rách TSM độ II. Nguyên nhân BHSS nghĩ do
A. Vị trí bám nhau khó cầm máu
 B. Tổn thương đường sanh C, D 27. Xử trí sao A. Đặt bóng chèn B. Oxytocin C, D 28. Test đầu tay tầm soát thai chậm tăng trưởng
 A. BCTC, biểu đồ tăng trưởng B. NST, velocimetry các thứ 29. Test quản lý trên thai đã chẩn đoán châm tăng trưởng A. Velocimetry, NST (hay BPD quên rồi) B. BCTC, biểu đồ tăng trưởng các thứ 30. Thai lọt chéo, đã xoay trong. Hỏi gttđ góc xoay ngoài 1st A. Luôn bằng góc xoay trong
 B. Luôn bằng 45 độ C. 135 độ 31. Dấu hiệu nào gợi ý thai lọt bất thường (?) A. Bướu huyết thanh B. Chỉ sờ thấy bướu đỉnh 1 bên 32. Hậu sản sốt 38,5 độ. Sản dịch hôi. TC thu hồi sao quên rồi. Chẩn đoán A. Viêm nội mạc tử cung
B. Viêm cơ TC C. Sữa về sốt sinh lý gì đó 33. Thai phụ ĐTĐ con to, đầu lọt thụt lên +1 thò xuống +3. Sợ nhất gì? 34. Can thiệp nào nguy hiểm đến tính mạng?
A. Sinh giúp B. Mổ lấy thai 35. So sánh hiệu quả tầm soát NIPT bộ lớn (23 NST) với bộ nhỏ (13, 18, 21, GT) A. Bộ lớn tốt hơn
B. Nhỏ tốt hơn C. Như nhau D. Không so sánh được 36. Mẹ đi làm sớm 1 tháng sau sinh. Cho con bú ntn A. Vắt sữa cho bú bình núm vú giả B. Vắt sữa đút bằng thìa
 C. Tối bú bù 37. Điều trị cương tức tuyến vú bên cạnh làm trống bầu sữa làm thêm gì (pretest) A. Kháng sinh dự phòng B. Chườm nóng C. Giảm đau không kê toa 38. Đau vết may TSM (không nhiễm trùng) làm gì (pretest) A. Chườm lạnh
 B. Non-steroid 39. Cho biểu đồ tăng trưởng AC, EFW từ tuần 28 đi xuống dần dần tuần 30 32 gì đó cắt bpv 3. Chẩn đoán A. Chậm TT khởi phát sớm B. KP muộn C. Thai nhỏ 40. Thai phụ từng bị u gì đó phải phẫu thuật khoét chóp CTC. Giờ mang thai dự phòng sinh non sao
A. Proges B. Cerclage
C. Pessary Thai phụ 31 tuần. Tiền căn sinh non 23w, ối vỡ nhanh, sinh nhanh con 550g. Đã khâu vòng TC hồi 1x tuần. Lần này đau bụng vào viện ối còn, CTC mở 1 2cm xóa 50% gò 2 cơn/10ph, còn chỉ khâu. 41. Tại sao lần trước sinh non A. Sinh non tự phát
 B. Loạn khuẩn ÂĐ C, D 42. Can thiệp sớm nhất có lợi ích lên thai A. Corticoid + Giảm gò B. Cắt chỉ + MgSO4 C. Cắt chỉ + giảm gò? D. Corticoid + gì quên rồi
 43, 44. 2 câu hỏi test quản lý IUGR sớm với muộn 45. Chất gì trong sữa mẹ giúp bảo vệ nhiễm trùng hô hấp, tiêu hóa A. slgA B. lgG C. Lactoferrin Series thai phụ kinh không đều 30-45 ngày kinh chót 20/1 (?), 21/2 rỉ ít máu giọt không đau bụng cách kinh chót 4 tuần, dùng thuốc tạo kinh nguyệt tuần từ 21-27/2. 27/2 SA thấy túi thai chưa thấy hoạt động phôi. Hôm nay 5/3
 46. Rì máu 21/2 do: A. Làm tổ 47. Diễn tiến thai như nào? A. Không khẳng định được B. Đúng như dự đoán 48. Làm gì tiếp A. Siêu âm grey scale luôn hôm nay
 B. SA sau 1-2 tuần C. Bộ đôi hCG SA lặp lại sau 48h 49. Thai phụ cắt vòi fallope giờ mang thai lại, gì nữa quên rồi. 50. Câu gì có thai phụ chuyển dạ sinh thường, nhiễm strep B, nhiễm trùng hậu sản ko nhớ rõ. 51. Bn HIV nên làm gì giảm lây A. Chủ động chấm dứt thai kỳ bằng MLT 39w B. Chờ MLT lúc vào chuyển dạ
C. Cho sinh ngã âm đạo 52. TCN1 OGTT (-), TCN2 OGTT (-) A. Hiện tại thai phụ không có GDM nhưng không biết sau này có GDM không B. Hiện tại ko có GDM và sau này không có GDM C. Hiện tại có GDM 53. Giảm đau sản khoa ảnh hưởng thì nào? A. Xoay trong B. Xoay ngoài thì 1 C. Xoay ngoài thì 2 D. Cả 3 thì 54. Thai 18w, huyết áp 140/90, Soi đáy mắt thấy có dấu hiệu mạch máu (hong nhớ), hỏi bị
gì A. THA mạn B. TSG khởi phát sớm 55. Xoay trong xoay ngoài rồi, giờ xoay ngoài thì 2 góc lượng giác bao nhiêu? A. 45 B. 135 55. Cho 1 thai phụ 37 tuổi, thai 17w, triple nguy cơ T18, làm gì bây giờ A. Soft marker B. NIPT C. Chọc nước ối 56. Siêu âm em bé có tứ chứng fallot, NT 2.6 A. Chọc ối B. NIPT
C. Siêu âm hình thái học 57. Hậu sản đi làm làm gì để duy trì được sữa cho con A. Làm trống bầu vú B. Đổi cữ bú cho bé C. Tăng cữ bú cho bé
A way air hay pretest - I in law quai vin wair van, then ΔOL, I hair ha Lew ruhe hay lop Δ rubulla, G qual le Mc i, ne le noir stillame -hQ & Tq M Q yeir . Tq G 824. 100 Lg M Q yeir . Tq G 83,2.
Ch gam Ch gam Ch gam L'es not tai fat - whi yo whim was N
To vow There: Hosto Ag ()> 3.1 -> we as I com bi HKV, DNA = 10° (S.2 -> we 0000 DNA = 10° (S.2 -> we 0000
Hai to tri Julicais & tensfour vir boig h, som what & saw mh. 2 3. & way boig h 4. Quen. No has kente, as dury by vao your IV (hab there wish ousse), thought we had
a) Hai rachuyet W28 yelva lais — laurs to? b) Cair fair lair tain huis — xac strils turb quil ton
- xt that have hay that years - xt that have have that years - xt that have hay that years - xt that have have have years - xt that have have have years - xt that have have have have years - xt that have have have have have have have have
c) Lamij h 3. od hui aus teaus do huin surg (allon h ⁰) Ulát 18V dui huin libai NThh và NT trinhad drong sva na, la - Ladofunin - Ig G - Ig G
- Lactofurin - Ig M
C. Điều trị ngay — Tạ W — Tạ G C. Điều trị ngay D. Điều trị cuối TCN 3 19. HbsAg (+), HbeAg (-), quyết định điều trị phụ thuộc vào gi M. Tải lượng virus B. Lâm sàng C. AST, ALT 19. Để giảm lấy truyền qua con có mẹ HBV lúc bú mẹ A. Ko cho chích ngừa
C. Điều trị ngay D. Điều trị cuối TCN 3 19. HbsAg (+), HbeAg (-), quyết định điều trị phụ thuộc vào gi Tài lượng virus B. Lầm sàng C. AST, ALT 19. Để giảm lây truyền qua con có mẹ HBV lúc bú mẹ A. Ko cho chích ngừa B. Chích kháng thể + 1 mũi vaccine C. Chích kháng thể và đầy đủ mũi vaccine D. Chí chích vaccine ko chích kháng thể 20. Bn HIV nên làm gì giảm lây A. Chủ động chấm dữt thai kỳ bằng MLT 39w B. Chờ MLT lúc vào chuyển dạ C. Cho sinh ngã âm đạo 21. HIV nên cho bú mẹ sao AFASS nếu có khá năng B. Điều kiện cần và đủ là me được điều trị ARV